

QUY CHẾ GIÁO XỬ
GIÁO PHẬN ĐÀ LẠT

2012

QUY CHẾ

Chương I : Giáo dân

Chương II : Giáo xứ

Chương III : Hội đồng giáo xứ

Chương IV : Những điều khoản kết

TÒA GIÁM MỤC GIÁO PHẬN ĐÀ LẠT
9 Nguyễn Thái Học, Đà Lạt – Lâm Đồng

Số 02/2012/NĐ

NGHỊ ĐỊNH
CHẤP THUẬN CHO THỬ NGHIỆM
QUY CHẾ GIÁO XỨ
GIÁO PHẬN ĐÀ LẠT

Antôn Vũ Huy Chương, Giám mục Giáo phận Đà Lạt,

- Căn cứ các điều 515 ; 519 ; 529 § 2 của Bộ Giáo Luật về giáo xứ hiệp thông và sứ vụ ;
- Căn cứ điều 536 của Bộ Giáo Luật về Hội đồng mục vụ giáo xứ ;
- Dựa trên Quy chế Giáo xứ Giáo phận Đà Lạt do Đức Cha Simon Hòa Nguyễn Văn Hiến ban hành ngày 12.12.1972 để thử nghiệm trong thời hạn ba năm ;
- Sau khi trao đổi với Hội đồng linh mục giáo phận, nay

QUYẾT ĐỊNH

Chấp thuận cho thử nghiệm bốn năm Quy chế Giáo xứ Giáo phận Đà Lạt, đã được thông qua trong phiên họp của Hội đồng linh mục ngày 22 tháng 11 năm 2012.

Tòa Giám mục Đà Lạt, ngày 24 tháng 11 năm 2012



Anton Vũ Huy Chương
Giám mục Giáo phận Đà Lạt



Lm. Anton Nguyễn Đức Khiết
Chương án

QUY CHẾ GIÁO XỨ GIÁO PHẬN ĐÀ LẠT

LỜI MỞ ĐẦU

Người giáo dân, một trong những thành phần của Giáo Hội Dân Thiên Chúa, thực hiện sứ mạng Giáo Hội theo phẩm giá và phận vụ của mình, thường trong và qua giáo xứ.

Do đó, người giáo dân cần phải :

- a. Biết đến căn tính của mình (Chương I) ;
- b. Biết tổ chức giáo xứ trong đó có nghĩa vụ và quyền lợi của mình (Chương II) ;
- c. Nhờ vào sự hướng dẫn của Linh mục quản xứ và Hội đồng giáo xứ, mà tham gia và thừa hưởng sức sống của giáo xứ (Chương III)

CHƯƠNG I

GIÁO DÂN

1. Định nghĩa¹ :

Giáo dân là tất cả những Kitô hữu không thuộc hàng giáo sĩ và bậc tu trì được Giáo Hội công nhận ; nghĩa là những Kitô hữu đã được tháp nhập vào Thân Thể Chúa Kitô nhờ bí tích Thánh Tẩy, đã trở

¹ x. LG 31.

nên Dân Thiên Chúa, và tham dự vào chức vụ tư tế, tiên tri và vương giả của Chúa Kitô theo cách thức của họ ; họ là những người đang thực hiện sứ mạng của toàn dân Kitô giáo trong Giáo Hội và trên trần gian theo phận vụ riêng của mình.

2. Phân biệt² :

- a. Thành niên, vị thành niên : Giáo dân đủ 18 tuổi trọn gọi là thành niên ; dưới 18 tuổi gọi là vị thành niên. Người thành niên được sử dụng đầy đủ các quyền lợi của mình. Người vị thành niên còn tùy thuộc quyền cha mẹ hoặc người giám hộ khi sử dụng quyền lợi của mình, trừ những gì luật miễn trừ.
- b. Dậy thì : Được kể là ở tuổi dậy thì người nam 14 tuổi trọn, người nữ 12 tuổi trọn.
- c. Tuổi khôn : Đúng 7 tuổi được kể là tuổi khôn.
- d. Ấu nhi : Dưới 7 tuổi được kể là ấu nhi, tức là trẻ con chưa tự chủ mình được. Người thường xuyên điên khùng, mất trí, cũng đồng hóa với ấu nhi³.

3. Cư sở⁴ :

- a. Một người được gọi là người cư trú, khi họ ở tại nơi mà họ có cư sở ; được gọi là bán trú, khi họ ở

² x. Giáo luật, đđ. 97-98.

³ x. Gl, đ. 99.

⁴ x. Gl, đđ. 100-102.

nơi có bán cư sở ; được gọi là ngoại cư, nếu ở ngoài cư sở hoặc bán cư sở mà họ vẫn còn giữ ; được gọi là phiêu cư, nếu họ không có cư sở hay bán cư sở ở bất cứ nơi nào⁵.

- b. Nguyên quán của người con, dù là tân tông, là nơi mà khi người con sinh ra, cha mẹ có cư sở hay bán cư sở⁶.
- c. Giáo dân ở xứ nào, nếu có ý định ở vĩnh viễn, hoặc đã ở quá 5 năm thì có cư sở⁷.
- d. Giáo dân ở xứ nào, nếu có ý định ở ít là 3 tháng, hoặc đã ở quá 3 tháng thì có bán cư sở⁸.

4. Chức vụ :

Tháp nhập vào Chúa Kitô nhờ bí tích Thánh Tẩy, trở thành Dân Chúa, giáo dân được tham dự, theo cách thức riêng, vào :

- Chức vụ tư tế : thi hành công việc phụng tự thiêng liêng của Chúa Kitô để cung hiến thể giới này cho Thiên Chúa nhờ biết phụng thờ Người bằng hành động thánh thiện khắp nơi.
- Chức vụ tiên tri : loan báo Nước Chúa bằng chứng tá đời sống đức tin thánh thiện và bằng

⁵ x. Gl, đ. 100.

⁶ x. Gl, đ. 101 § 1.

⁷ x. Gl, đ. 102 § 1.

⁸ x. Gl, đ. 102 § 2.

lời nói để tuyên xưng Chúa Kitô và Phúc âm hóa thế giới.

- Chức vụ vương giả : hành động để ánh sáng cứu rỗi Chúa Kitô thấm nhuần và nâng cao giá trị của mọi thực tại trần thế, nghĩa là mở mang Nước Chúa Kitô.

5. Sứ mạng :

Người giáo dân sống giữa đời, thiên chức riêng của họ là tìm và mở Nước Chúa trong việc sử dụng các thực tại trần thế.

Các chức vụ và sứ mạng này, người giáo dân thi hành nhất là trong và qua giáo xứ.

CHƯƠNG II GIÁO XỨ

A. ĐỊNH NGHĨA

6. Định nghĩa giáo xứ⁹ :

Giáo xứ là một cộng đoàn Kitô hữu nhất định được thiết lập cách bền vững trong Giáo Hội địa phương, mà trách nhiệm mục vụ được ủy thác cho linh mục quản xứ như là chủ chăn riêng của giáo xứ ấy, dưới quyền Giám mục giáo phận.

⁹ x. Gl, đ. 515 § 1.

Giáo xứ cũng là một đơn vị hành chánh, thường là một phần đất của giáo phận, một thứ tế bào của giáo phận, được Giám mục giáo phận thành lập với những yếu tố sau đây :

- a. Có ranh giới phân biệt với các giáo xứ khác¹⁰ ;
- b. Và toàn thể giáo dân nằm trong ranh giới đó¹¹ ;
- c. Có linh mục quản xứ do Giám mục giáo phận bổ nhiệm¹². Ngài quản nhiệm nhà thờ giáo xứ.

B. TỔ CHỨC

7. Giáo xứ trong tổ chức Hội Thánh

- a. Toàn thể Giáo Hội – Dân Chúa – do Đức Giáo Hoàng cùng với Giám mục đoàn cai quản¹³ ;
- b. Giáo phận là một phần Dân Chúa được trao phó cho một Giám mục chăn dắt, với sự cộng tác của linh mục đoàn, có các Hội đồng và các cơ quan phụ giúp, trong đó giáo dân có chân trong các Hội đồng mục vụ và Hội đồng kinh tế và các cơ quan chuyên môn khác. Nhiều Giáo phận làm thành Giáo tỉnh.
- c. Giáo xứ do Đức Giám mục giáo phận thiết lập và được đặt dưới sự cai quản của linh mục quản xứ

¹⁰ x. Gl, đ. 518.

¹¹ x. Gl, đ. 518 ; 771.

¹² x. Gl, đ. 519.

¹³ x. Gl, đ. 204 § 2.

với Hội đồng giáo xứ phụ giúp¹⁴. Nhiều giáo xứ làm thành Giáo hạt¹⁵.

- d. Giáo xứ chia thành nhiều giáo họ, dưới sự điều khiển của linh mục quản xứ và Hội đồng giáo xứ, với sự phụ giúp của Hội đồng giáo họ.
- e. Giáo họ có thể chia thành nhiều giáo khu, do trưởng giáo khu phụ trách. Giáo khu gồm nhiều Liên gia, có Liên gia trưởng phụ trách¹⁶.
- f. Gia đình là đơn vị cuối cùng của Giáo xứ, có Gia trưởng làm đầu¹⁷.

8. Nhập tịch, xuất tịch :

- a. Nhập tịch, xuất tịch theo giáo luật : Mỗi người thuộc quyền linh mục quản xứ và Đấng Bản Quyền của nơi họ có cư sở hay bán cư sở¹⁸.

Người phiêu cư thuộc quyền Linh mục quản xứ và Đấng Bản Quyền của chính nơi họ hiện đang sống.

Cư sở và bán cư sở bị mất do việc rời khỏi nơi ở, với ý định không trở về nữa¹⁹.

¹⁴ x. Gl, đ. 519.

¹⁵ x. Gl, đđ. 553-555.

¹⁶ x. Gl, đ. 1248 § 2.

¹⁷ x. Gl, đ. 1248 § 2.

¹⁸ x. Gl, đ. 107.

¹⁹ x. Gl, đ. 106.

- b. Nhập tịch theo tục lệ : khi nhập xứ, giáo dân trình diện với linh mục quản xứ qua nhân viên Hội đồng giáo xứ và xuất trình sổ gia đình công giáo kèm theo giấy giới thiệu của cha xứ cũ, và tuân theo quy ước của giáo xứ.

9. Tài sản :

- a. Mỗi giáo xứ phải liệu cho có những cơ sở chung cần thiết như nhà thờ, nhà xứ, nghĩa trang và những cơ sở vật chất để sinh hoạt như học đường, hội trường, các phòng giáo lý v.v...
- b. Mỗi giáo xứ cần gây dựng một ngân quỹ thường xuyên, hoặc động sản hoặc bất động sản, để cung cấp cho những nhu cầu của nhà thờ, nhà xứ và sinh hoạt giáo xứ.

10. Văn khố, sổ bộ :

- a. Mỗi giáo xứ phải lập một văn khố để lưu trữ các sổ sách, văn kiện của giáo xứ. Cũng nên có một niên ký giáo xứ để ghi chép quá trình sinh hoạt của giáo xứ²⁰.
- b. Mỗi gia đình công giáo có một cuốn sổ gia đình, có dấu thị thực của Giáo quyền.

²⁰ x. Quy chế, số 46d.

C. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI GIÁO DÂN TRONG GIÁO XỨ :

11. Nhờ bí tích Thánh Tẩy, con người được tháp nhập vào Giáo Hội Chúa Kitô và trở thành một thể nhân trong Giáo Hội, với những nghĩa vụ và quyền lợi riêng của người Kitô hữu, tùy theo hoàn cảnh của họ, trong mức độ họ hiệp thông với Giáo Hội, và miễn là họ không bị ngăn trở bởi một hình phạt đã được tuyên bố cách hợp pháp²¹.

- a. Giáo dân thuộc giáo xứ, đương nhiên được hưởng quyền lợi và phải thi hành nhiệm vụ trần thế và thiêng liêng đã được quy định do luật chung²², hoặc do qui luật của giáo phận và giáo xứ chiếu theo luật chung.
- b. Những người ngoại cư hiện trú ngụ tại một giáo xứ ngoài giáo xứ mình, sẽ vẫn hưởng những quyền lợi và thi hành các nghĩa vụ tại giáo xứ nơi hiện trú theo luật chung đã định. Đối với họ, giáo xứ sẽ xử sự theo tinh thần bác ái huynh đệ của Dân Chúa.
- c. Tất cả những người không công giáo trong ranh giới giáo xứ cũng thuộc phạm vi mục vụ giáo xứ, nên giáo xứ có bổn phận dùng mọi phương thế

²¹ x. Gl, đ. 96.

²² x. Gl, đđ. 208-223 ; 224-231.

làm cho họ thuộc về Dân Chúa và trở nên thành phần đích thực của giáo xứ.

C1. Nghĩa vụ

C1.1. Nghĩa vụ đối với bản thân

12. Ôn gọi nên thánh

- a. Giáo dân kính mến Thiên Chúa như con thảo đối với Cha lành, và thương yêu anh em như Chúa Giêsu dạy.
- b. Phải cố gắng thánh hóa bản thân và nên trọn lành theo bậc mình, và qua đời sống hằng ngày, nhờ các phương tiện thiêng liêng có trong Giáo Hội²³.
- c. Tận tâm tận lực chu toàn nhiệm vụ trần thế của mình trong tinh thần Phúc âm, như góp phần vào công việc phát triển xã hội²⁴ v.v....

13. Thánh hóa ngày Chúa nhật

- a. Thánh lễ Chúa nhật : trong mọi Thánh lễ, nhất là Thánh lễ cộng đồng ngày Chúa nhật, cộng đoàn phụng vụ giáo xứ biểu hiện một phần nào Giáo Hội hữu hình được thiết lập trên khắp thế giới. Vì thế giáo dân phải tham dự Thánh lễ ngày Chúa

²³ x. Gl, đ. 210.

²⁴ x. Gl, đ.225 § 2.

nhật, và rất nên tham dự Thánh lễ cộng đồng tại nhà thờ giáo xứ mình.

- b. Thêm vào đó, giáo dân thánh hóa ngày Chúa nhật bằng các việc đạo đức khác như châu Minh Thánh Chúa, học hỏi giáo lý, sinh hoạt Hội đoàn, làm việc từ thiện v.v...

C1.2. Nghĩa vụ đối với tha nhân :

14. Đối với gia đình :

Giáo dân lo chu toàn mọi bổn phận gia đình, thánh hóa và bảo vệ hạnh phúc gia đình là Giáo Hội tại gia, tạo cho gia đình một cuộc sống đạo đức, góp phần vào bầu khí thánh thiện của giáo xứ.

15. Đối với anh chị em trong giáo xứ :

Các giáo dân trong giáo xứ phải sống trong sự hiệp thông của Dân Chúa, như đoàn kết, san sẻ, yêu thương, cầu nguyện và giúp đỡ nhau về vật chất và tinh thần.

16. Đối với giáo xứ :

- a. Giáo dân có nhiệm vụ góp phần xây dựng giáo xứ : hợp tác chặt chẽ với linh mục quản xứ và Hội đồng giáo xứ, giáo họ ; hưởng ứng những công tác do giáo xứ khởi xướng tùy khả năng và

hoàn cảnh, sao cho đời sống giáo xứ được hài hòa, an vui và phát triển.

- b. Giáo dân còn phải tuân giữ quy chế này và nội quy riêng của giáo xứ.

17. Đối với giáo phận :

- a. Trách nhiệm và vinh dự của người giáo dân là sẵn sàng đáp lại lời mời gọi của Đấng Bản quyền, góp phần vào công việc chung và thực hiện chương trình chung của giáo phận.
- b. Công việc này thường quen được thực hiện qua Giáo hạt.

18. Đối với Giáo Hội toàn cầu :

Ý thức mình là thành phần của Giáo Hội toàn cầu, giáo dân, dưới sự hướng dẫn của linh mục quản xứ, tham gia và nâng đỡ những công cuộc nhằm cổ võ sự hiệp thông Giáo Hội, đặc biệt chú trọng và góp phần thực sự vào nhiệm vụ loan báo Tin Mừng của Giáo Hội.

C1.3. Vấn đề kỷ luật

19. Đối với những con cái lỡ lầm, Giáo Hội là Mẹ nhân lành hằng mong mỏi cho họ biết ăn năn hối lỗi, cải thiện đời sống. Vì vậy, đối với những con cái này, giáo xứ vẫn tha thiết cầu xin Chúa nhân lành ban ơn hối cải cho họ. Mỗi giáo dân khi biết anh em mình

phạm lỗi, phải khôn ngoan lấy lòng bác ái huynh đệ khuyên nhủ giúp đỡ, để chi thể đau yếu ấy lấy lại được sức sống bình thường trong toàn Nhiệm Thể Chúa Kitô.

20. Dầu vậy, để duy trì kỷ luật và trật tự chung, đồng thời để giúp con cái lầm lỗi phục thiện, Giáo Hội đôi khi buộc lòng phải áp dụng những biện pháp chế tài, tùy hoàn cảnh và tùy loại lỗi lầm.

Giáo xứ thường quen áp dụng mấy biện pháp chế tài sau đây :

- Cảnh cáo ;
- Đình chỉ việc thụ hưởng ít nhiều quyền lợi của giáo xứ v.v...

Về việc truất quyền người đã nhập giáo xứ hợp lệ, cần phải có những lý do rất quan trọng do Linh mục quản xứ và Hội đồng giáo xứ xét định đề đệ trình Đức Giám mục.

21. Nếu biện pháp giáo xứ không có hiệu quả, Linh mục quản xứ và Hội đồng giáo xứ có thể trình Đấng Bản Quyền dùng đến biện pháp giáo phận hay biện pháp chung của Giáo Hội đối với những thành phần ngoan cố ấy²⁵.

²⁵ x. Gl, đ. 1312.

C2. Quyền lợi

22. Quyền cư trú :

Giáo dân có quyền chọn cư sở ở giáo xứ nào hợp ý muốn và hoàn cảnh sinh sống của mình, với những nghĩa vụ và quyền lợi kèm theo.

23. Quyền tham gia và xây dựng giáo xứ²⁶ :

- a. bằng đời sống cầu nguyện bác ái,
- b. bằng việc tham gia các Hội đoàn,
- c. và bằng việc làm tông đồ cá nhân cũng như tập thể²⁷.

24. Quyền ngôn luận²⁸ :

Là phần tử của Giáo Hội, vì nhiệm vụ xây dựng Nhiệm Thể Chúa Kitô, giáo dân có quyền biểu lộ ý kiến trong thiện chí nhằm mưu ích cho Giáo Hội, cho giáo xứ cũng như cho chính bản thân.

²⁶ x. Gl, đ. 208.

²⁷ x. Sắc lệnh *Tông đồ giáo dân*, số 18 ; GIOAN PHAOLÔ II, Tông huấn *Người Kitô hữu giáo dân*, số 28-29.

²⁸ x. Gl, đ. 212 § 3.

25. Quyền ứng cử, bầu cử²⁹ :

Khi đã chính thức thuộc về một giáo xứ, đương nhiên giáo dân có quyền ứng cử Hội đồng giáo xứ, giáo họ, hoặc gia nhập các Hội đoàn theo các luật lệ hiện hành trong giáo xứ.

26. Quyền hưởng nhờ các tài sản chung

- a. Giáo dân trong xứ có quyền hưởng nhờ mọi ơn thiêng liêng thuộc thẩm quyền mục vụ của linh mục quản xứ, với sự cộng tác của Hội đồng giáo xứ. Lại cũng được hưởng nhờ các phương tiện sinh hoạt chung của Giáo xứ theo luật chung của Giáo Hội.
- b. Các người đã nhập xứ sẽ hưởng nhờ các quyền lợi do việc nhập xứ.
- c. Đàng khác, giáo dân khi sống cũng như khi chết còn được hưởng những ơn ích thiêng liêng và vật chất do đời sống cộng đồng giáo xứ, theo mẫu nhiệm hiệp thông, và do tình bác ái huynh đệ.

27. Việc tưởng thưởng :

Giáo dân có công đặc biệt có thể được linh mục quản xứ và Hội đồng giáo xứ ghi công trạng, đề nghị xin giáo quyền tưởng thưởng.

²⁹ x. Gl, đ. 228.

CHƯƠNG III

HỘI ĐỒNG GIÁO XỨ

A. KHÁI NIỆM

28. Định nghĩa Hội đồng giáo xứ :

Hội đồng giáo xứ là một cơ quan gồm những giáo dân được ưu tuyển để cộng tác với linh mục quản xứ trong việc điều hành giáo xứ, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của ngài.

29. Thánh bảo trợ :

Thánh Bảo trợ chung cho Hội đồng giáo xứ trong Giáo phận là Thánh Antôn Trùm Đích, tử đạo ngày 12.8.1838. Mỗi Hội đồng giáo xứ có thể chọn Thánh Bảo Trợ riêng cho mình.

B. TỔ CHỨC

30. Thành phần Hội đồng giáo xứ :

Hội đồng giáo xứ gồm :

- a. Ban thường vụ ;
- b. Các ban đặc trách ;
- c. Các Hội đồng giáo họ.

31. Ban thường vụ :

Ban thường vụ gồm :

- Chủ tịch ;
- Phó chủ tịch nội vụ ;
- Phó chủ tịch ngoại vụ ;
- Thư ký ;
- Thủ Quỹ ;
- Các Trưởng giáo họ.

32. Các Ủy ban đặc trách :

a. Ban đặc trách gồm :

- Ủy viên đặc trách ;
- Các phụ tá Ủy viên đặc trách.

b. Có các ban đặc trách sau :

- Ban phụng tự : gồm các ban phụng vụ, thánh nhạc, nghệ thuật thánh³⁰ ;
- Ban giáo lý đức tin : lo việc giáo lý, giáo dục, văn hóa cho các giới³¹ ;
- Ban mục vụ gia đình : lo việc hướng dẫn các gia trưởng, hiền mẫu³² ;

³⁰ Thuộc Ban này các nhóm Lễ Sinh, Ca đoàn, Khánh Tiết, Cầm bông v.v...

³¹ Thí dụ các giới Thiếu nhi, Giới trẻ, Giáo lý viên, Giáo chức công giáo, nhóm Cộng tác viên Don Bosco v.v...

³² Thuộc Ban này các giới Gia trưởng, Hiền mẫu, phong trào Khôi Bình v.v...

- Ban bác ái xã hội : lo việc từ thiện bác ái, công bình xã hội³³ ;
- Ban loan báo Tin Mừng : lo việc sống Phúc âm và truyền bá Phúc âm với sự cộng tác của các đoàn thể³⁴.
- Ngoài ra, có thể có các ban khác tùy nhu cầu mỗi giáo xứ.

33. Hội đồng giáo họ :

Hội đồng giáo họ gồm ít là :

- Trưởng giáo họ ;
- Phó ;
- Thư ký kiêm thủ quỹ.

C. TUYỂN CHỌN

34. Nguyên tắc tuyển chọn vào Hội đồng giáo xứ :

Việc tuyển chọn các thành viên vào Hội đồng giáo xứ hay giáo họ được tổ chức hoặc do giáo dân bầu với sự chấp thuận của linh mục quản xứ, hoặc do linh mục quản xứ bổ nhiệm trong trường hợp ngoại thường.

³³ Thuộc Ban này những nhóm như Cải Xanh, Y bác sĩ công giáo v.v...

³⁴ Thí dụ : Legio Mariae, Dòng Ba Phan Sinh tại thế, Huynh Đoàn Đa Minh, Gia đình Đức Mẹ Đồng Công, Gia đình Tận Hiến, Mến Thánh Giá tại thế, Hội bác Ái Osanam, Hội Hiền Mẫu Vinh Sơn v.v...

35. Tiêu chuẩn tuyển chọn vào Hội đồng giáo xứ :

- a. Là những Kitô hữu đã lãnh bí tích thêm sức và đang hiệp thông trọn vẹn với Giáo Hội công giáo, đã ghi danh vào giáo xứ ít là một năm, và có đời sống gương mẫu ;
- b. Có những đức tính nhân bản cần cho nhiệm vụ như tinh thần phục vụ, biết làm việc tập thể ;
- c. Có năng lực cần cho nhiệm vụ như sức khỏe, trình độ văn hóa, những kỹ năng chuyên môn ;
- d. Đối với Ban Thường vụ, phải trong độ tuổi từ 30 đến 70. Nhưng cũng có thể cứu xét trường hợp đặc biệt ;
- e. Đối với các Ủy viên, tùy hoàn cảnh, có thể mở rộng hạn định tuổi.

36. Bầu Hội đồng giáo họ :

- a. Linh mục quản xứ, Hội đồng giáo xứ và Hội đồng giáo họ đương nhiệm thành lập ban bầu cử cho các giáo họ : lập danh sách các ứng viên, tổ chức, giám sát và kiểm phiếu.
- b. Cử tri : Đại diện mỗi gia đình trong giáo họ một người trên 18 tuổi ;
- c. Bầu bằng phiếu kín. Ai được phiếu cao hơn thì đắc cử vào Hội đồng giáo họ. Trường hợp ngang phiếu nhau, ứng viên nào lớn tuổi hơn sẽ đắc cử. Linh mục quản xứ cùng những người đắc cử phân nhiệm ban thường vụ mới của giáo họ.

- d. Trong trường hợp không thể tổ chức bầu cử, thì linh mục quản xứ chỉ định sau khi tham khảo ý kiến trong giáo họ.

37. Bầu Ban Thường vụ Hội đồng giáo xứ :

- a. Tiêu chuẩn : ngoài những tiêu chuẩn tuyển chọn đã nêu ở điều 35 trên đây, người được đề cử hay ứng cử phải có một quá trình phục vụ trong giáo xứ.
- b. Ứng viên : Mỗi giáo họ đề cử một hoặc hai người đã trúng cử của Hội đồng giáo họ làm ứng viên vào các chức vụ chủ tịch, phó chủ tịch nội vụ, ngoại vụ, thư ký và thủ quỹ của Ban Thường vụ Hội đồng giáo xứ.
- c. Cử tri :
- Các thành viên Hội đồng giáo xứ đương nhiệm và cựu ;
 - Các thành viên Hội đồng giáo họ đương nhiệm và cựu ;
 - Hai người đại diện Ban chấp hành đương nhiệm các Hội đoàn, các tiểu ban đặc trách, các giới ;
 - Hai đại diện mỗi cộng đoàn tu sĩ.

38. Tổ chức bầu cử Hội đồng giáo xứ :

- a. Linh mục quản xứ và Hội đồng giáo xứ đương nhiệm có nhiệm vụ tổ chức bầu cử một tháng trước ngày mãn nhiệm ;
- b. Bầu cử trực tiếp bằng phiếu kín. Ai được phiếu cao hơn thì đắc cử vào Ban Thường vụ Hội đồng giáo xứ. Trường hợp ngang phiếu nhau, ứng viên nào lớn tuổi hơn sẽ đắc cử. Cuộc bầu cử được đặt dưới quyền chủ tọa của linh mục quản xứ hay vị đại diện của ngài ;
- c. Linh mục quản xứ cùng những người đắc cử phân nhiệm ban thường vụ mới của Hội đồng giáo xứ.
- d. Danh sách các thành viên đắc cử sẽ được linh mục quản xứ đệ trình lên Đức Giám mục để kính tường.

39. Nhận nhiệm vụ :

- a. Trước khi nhận nhiệm vụ, các thành viên Hội đồng các cấp phải tĩnh tâm và tuyên hứa trong nhà thờ trước mặt cộng đồng giáo xứ.
- b. Lễ bàn giao giữa tân cựu thành viên Hội đồng các cấp phải thực hiện sớm trong một cuộc họp sau lễ tuyên hứa.

D. NHIỆM VỤ

40. Nhiệm vụ và quyền của Linh mục quản xứ đối với Hội đồng giáo xứ :

- a. Đào tạo đời sống thiêng liêng, tinh thần Hội Thánh, tinh thần phục vụ cho Hội đồng giáo xứ qua các buổi họp ;
- b. Nâng đỡ tinh thần và công việc của Hội đồng giáo xứ, cũng như chia sẻ việc điều hành với họ ;
- c. Triệu tập và chủ tọa các buổi họp Hội đồng giáo xứ ;
- d. Quan tâm đến những kiến nghị được đa số thành viên Hội đồng giáo xứ tán thành ;
- e. Quyết định về các kiến nghị ấy.

41. Nhiệm vụ Hội đồng giáo xứ :

- a. Hội đồng giáo xứ giúp Linh mục quản xứ điều hành giáo xứ.
- a. Hội đồng giáo họ giúp linh mục quản xứ và Hội đồng giáo xứ điều hành Giáo họ.

42. Nhiệm vụ Ban Thường vụ :

- a. Cộng tác chặt chẽ với linh mục quản xứ trong việc điều hành giáo xứ ;

- b. Soạn thảo chương trình họp dưới sự hướng dẫn của Linh mục quản xứ ;
- c. Phân công thực hiện những quyết định của Hội đồng giáo xứ ;
- d. Hòa giải những bất đồng nơi mọi thành phần Dân Chúa trong giáo xứ.

43. Nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng giáo xứ :

Cùng với Linh mục quản xứ và dưới sự hướng dẫn của ngài, Chủ tịch Hội đồng giáo xứ có nhiệm vụ :

- a. Phối hợp điều hành mọi sinh hoạt của Hội đồng giáo xứ trong tinh thần đối thoại và hợp tác lành mạnh ;
- b. Khi được linh mục quản xứ ủy nhiệm, chủ trì các phiên họp, các buổi sinh hoạt của Ban Thường vụ và của Hội đồng giáo xứ ;
- c. Thay mặt cho cộng đoàn giáo xứ trong những trường hợp được ủy nhiệm.

44. Nhiệm vụ Phó chủ tịch nội vụ :

Cùng với Linh mục quản xứ và dưới sự hướng dẫn của ngài, Phó chủ tịch nội vụ có nhiệm vụ :

- a. Cộng tác với chủ tịch trong việc phối hợp và điều hành, và thay thế khi chủ tịch vắng mặt ;

- b. Phối hợp các sinh hoạt mục vụ trong giáo xứ, đặc biệt các sinh hoạt trong lãnh vực phụng tự, giáo lý đức tin và mục vụ gia đình ;
- c. Đặc trách các sinh hoạt thuộc hai lãnh vực trên khi giáo xứ không có người chuyên trách.

45. Nhiệm vụ Phó chủ tịch ngoại vụ :

Cùng với Linh mục quản xứ và dưới sự hướng dẫn của ngài, Phó chủ tịch ngoại vụ có nhiệm vụ :

- a. Cộng tác với Chủ tịch ;
- b. Phối hợp các sinh hoạt thuộc lãnh vực bác ái xã hội và loan báo Tin Mừng ;
- c. Đặc trách những lãnh vực đó khi giáo xứ không có người chuyên trách ;
- d. Phụ trách các liên lạc với bên ngoài giáo xứ.

46. Nhiệm vụ Thư ký :

Cộng tác với Linh mục quản xứ và Ban Thường vụ trong công việc sổ sách của giáo xứ, Thư ký Hội đồng giáo xứ có nhiệm vụ :

- a. Phác thảo chương trình và ghi biên bản các phiên họp Hội đồng giáo xứ và Ban Thường vụ ;
- b. Phối hợp với các thư ký giáo họ lo sổ gia đình công giáo, và cập nhật hóa những số liệu về gia đình công giáo trong giáo xứ ;

- c. Phụ trách thông tin, liên lạc văn thư, báo cáo các số liệu ; giúp thực hiện và lưu trữ sổ sách giáo xứ.
- d. Phụ trách viết niên ký giáo xứ³⁵.

47. Nhiệm vụ Thủ quỹ :

Cộng tác với Linh mục quản xứ và Ban Thường vụ trong công việc tài chánh, Thủ Quỹ Hội đồng giáo xứ có nhiệm vụ :

- a. Thông qua Linh mục quản xứ và Hội đồng giáo xứ, lo liệu việc gây quỹ giáo xứ và trao cho Linh mục quản xứ, giữ sổ tiền do linh mục quản xứ trao và chi theo hạn mục do giáo xứ quy định ;
- b. Lo sổ sách thu chi đầy đủ và minh bạch, và báo cáo định kỳ theo quy định của giáo xứ cho Linh mục quản xứ và Hội đồng giáo xứ.

48. Nhiệm vụ các Ủy viên đặc trách :

- a. Hợp tác với Ban Thường vụ và với nhau nhằm phát triển giáo xứ ;
- b. Tạo mối giây liên kết và hòa hợp trong và giữa các giới, các hội đoàn tông đồ, các gia đình trong giáo xứ, để xây dựng sự hiệp thông và chu toàn sứ vụ ;

³⁵ x. Quy chế, số 10a.

- c. Thi hành các quyết định chung và thực hiện các công tác mục vụ được phân công ;
- d. Trình bày nhu cầu và nguyện vọng, báo cáo tình hình và công tác mục vụ đã thực hiện.

49. Nhiệm vụ các thành viên Hội đồng giáo họ :

Các thành viên Hội đồng giáo họ cũng có những nhiệm vụ như các thành viên trong Hội đồng giáo xứ, nhưng chỉ trong phạm vi giáo họ của mình.

D. QUYỀN LỢI

50. Trường hợp thông thường

- a. Thành viên Hội đồng các cấp được hưởng các ân huệ thiêng liêng như ân nhân của giáo xứ, chiếu theo nội quy của giáo xứ.
- b. Thành viên Hội đồng các cấp sẽ qua những khóa bồi dưỡng chuyên biệt, và tinh tâm hằng năm.
- c. Sau nhiệm kỳ, linh mục quản xứ cấp bằng tri ân cho các thành viên các cấp. Các cựu thành viên được ghi vào danh sách tri ân và được cấp văn bằng mãn nhiệm.
- d. Thành viên nào có công đặc biệt, linh mục quản xứ lập hồ sơ đệ lên Đức Giám mục để cứu xét và khen thưởng.

51. Trường hợp mãn nhiệm sớm

Trong thời gian chưa mãn nhiệm kỳ mà vì lý do chính đáng hoặc vì đổi cơ sở được linh mục quản xứ cho từ nhiệm, và nếu đã làm việc được 2/3 nhiệm kỳ, thì kể như đã mãn nhiệm kỳ và được hưởng những quyền lợi như trên.

52. Trường hợp bị bãi nhiệm

Thành viên nào vì lý do kỷ luật buộc phải từ nhiệm hay bãi nhiệm sẽ mất hết các quyền lợi trên, trừ quyền lợi của người giáo dân.

E. HỘI HỢP

53. Ba loại hội họp

Có ba loại hội họp : thường kỳ, ngoại thường và đại hội.

a. Hội họp thường kỳ :

- Ban Thường vụ họp mỗi tháng một lần ;
- Hội đồng giáo xứ họp mỗi năm 3 lần vào những dịp thuận tiện.

b. Hội họp ngoại thường :

Khi có nhu cầu đặc biệt, hoặc do đề nghị của Ban Thường vụ Hội đồng giáo xứ, Linh mục quản xứ sẽ triệu tập cuộc họp.

c. Đại hội :

Mỗi năm một lần, dưới sự chủ tọa của Linh mục quản xứ, giáo xứ phải tổ chức Đại hội mục vụ giáo xứ, gồm tất cả các thành phần Dân Chúa : Hội đồng giáo xứ, các ban ngành đoàn thể, các giới, các tu sĩ nam nữ trong giáo xứ, để đánh giá và đề ra đường hướng mục vụ cho giáo xứ, phù hợp với chương trình mục vụ của giáo phận. Từ đó, Linh mục quản xứ và Hội đồng giáo xứ đề ra một chương trình ưu tiên cụ thể cho giáo xứ.

F. NHIỆM KỲ – KHUYẾT VỊ – TỪ NHIỆM – BÃI NHIỆM

54. Nhiệm kỳ

- a. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ Hội đồng giáo xứ và giáo họ là 4 năm kể từ ngày nhận nhiệm vụ.
- b. Thành viên các cấp có thể tái cử trong nhiều nhiệm kỳ.

55. Khuyết vị

Các chức vụ, nếu khuyết, sẽ bầu người thay thế.

56. Từ nhiệm

Vì lý do đặc biệt và chính đáng, với sự chấp thuận của linh mục quản xứ, thành viên Hội đồng các cấp có thể xin từ nhiệm ; nhưng vẫn tiếp tục thi hành nhiệm vụ cho tới khi có người thay thế.

57. Bãi nhiệm

Nếu thành viên các cấp phạm lỗi nặng về tư cách, đạo đức và nhiệm vụ, sau ba lần bị chính thức cảnh cáo vô hiệu quả, linh mục quản xứ thông qua Hội đồng giáo xứ, có thể đình chỉ nhiệm vụ. Trong trường hợp này, đương sự bị bãi nhiệm có quyền thượng cầu trong thời gian 15 ngày sau khi nhận được quyết định bãi nhiệm³⁶.

CHƯƠNG IV. NHỮNG ĐIỀU KHOẢN KẾT

58. Thử nghiệm :

- a. Quy chế này có tính cách tạm thời để thử nghiệm trong thời hạn 4 năm.
- b. Trong thời gian thử nghiệm, giáo xứ nào gặp khó khăn trong việc áp dụng, có thể đệ trình Đức giám mục giáo phận xem xét giải quyết.

59. Giải thích chính thức Quy chế :

Người giải thích chính thức Quy chế này là Đức Giám mục giáo phận, cũng như người được vị này minh nhiên ủy quyền³⁷.

³⁶ x. Gl, đ. 1737.

³⁷ x. Gl, đ. 16 § 1.

60. Tu chỉnh quy chế :

Sau thời gian thử nghiệm, quy chế này có thể được tu chỉnh :

- a. Theo quy chế Hội đồng giáo xứ của Hội đồng Giám mục Việt Nam, nếu có ;
- b. Theo chỉ thị của Đức Giám mục sau khi hội ý với Hội đồng linh mục ;
- c. Khi 2/3 thành viên của Hội đồng linh mục yêu cầu và được Đức Giám mục chấp thuận.

61. Điều khoản chuyển tiếp :

Trong vòng một năm kể từ ngày ban hành quy chế này, các giáo xứ phải :

- a. Hoạch tổ chức hoàn toàn Hội đồng giáo xứ mới ;
- b. Hoạch chuyển từ Hội đồng giáo xứ cũ sang Hội đồng giáo xứ mới theo quy chế này.

62. Quy chế này gồm 4 chương, 62 điều.

PHỤ LỤC
NGHI THỨC TUYÊN HỨA
CỦA HỘI ĐỒNG GIÁO XỨ

1. Trước ngày tổ chức Nghi thức Tuyên hứa của Hội đồng Giáo xứ, các thành viên cần phải được học tập về Quy chế Hội đồng Giáo xứ để thông suốt bốn phận và quyền lợi; và phải được tỉnh tâm.
2. Nên tổ chức nghi thức tuyên hứa của Hội đồng Giáo xứ trong thánh lễ ngày Chúa nhật có đông giáo dân tham dự.
3. Chuẩn bị sẵn Bản Quy chế Hội đồng Giáo xứ.
4. Lấy các lời nguyện và các bài đọc của Thánh lễ ngày hôm ấy.
5. Sau bài giảng và kinh Tin kính, linh mục quản xứ ngỏ lời:

Anh chị em thân mến,

Giáo xứ chúng ta đã tổ chức việc bầu cử các thành viên Hội đồng Giáo xứ theo đúng những quy định của Quy chế Giáo xứ Giáo phận Đà Lạt. Kết quả bầu cử này đã được đệ trình Đức Giám mục Giáo phận.

Theo đó, hôm nay những người có tên sau đây chính thức được bổ nhiệm vào Hội đồng Giáo xứ với nhiệm kỳ 4 năm, từ ...đến.... :

- Ông (hay Bà)

- Ông (hay Bà)

Những người được xưng danh ra khỏi chỗ ngồi, bước lên trước cung thánh, đứng thành hàng ngang.

6. *Linh mục quản xứ nói vài lời nhấn nhủ về vai trò và nghĩa vụ của Hội đồng Giáo xứ, và khuyến khích các thành viên tích cực cộng tác với Cha xứ để phát triển Giáo xứ về mọi mặt, nhất là về mặt tôn giáo và đoàn kết, yêu thương trong Giáo xứ, Giáo hạt và Giáo phận.*
7. *Sau đó, linh mục quản xứ hướng về cộng đoàn và nói:*

Hội đồng Giáo xứ được lập nên để cộng tác với Cha xứ, Cha phó, với mục đích phục vụ Giáo xứ và anh chị em. Do đó, Hội đồng Giáo xứ sẽ không thể làm được gì, nếu không có ơn trợ giúp của Chúa Thánh Thần và sự hợp tác chân thành của anh chị em. Vậy, chúng ta hãy cầu xin Chúa Thánh Thần ngự xuống trên các thành viên của Hội đồng Giáo xứ, để Ngài hướng dẫn và nâng đỡ họ chu toàn nhiệm vụ.

Mọi người cùng quì hát bài cầu xin Chúa Thánh Thần.

8. *Mọi người đứng lên, linh mục quản xứ ngỏ lời với các thành viên mới của Hội đồng Giáo xứ:*

Anh chị em thân mến, anh chị em phải tuyên hứa và bày tỏ trước mặt Cha xứ và cộng đoàn quyết tâm của anh chị em muốn hết lòng phục vụ lợi ích của Giáo xứ ;

xây dựng tinh đoàn kết, yêu thương và phát triển giáo xứ. Vậy :

- Với ý thức và tự do, anh chị em có muốn thành tâm chu toàn nhiệm vụ được trao dưới sự hướng dẫn của Cha xứ không?

- **Thưa con muốn.**

- Với ý thức và tự do, anh chị em có muốn đoàn kết và hợp tác với nhau để công việc điều hành, xây dựng và phát triển giáo xứ mang lại hiệu quả tốt đẹp không?

- **Thưa con muốn.**

- Với ý thức và tự do, anh chị em có muốn tích cực xây dựng công bình, bác ái, hòa thuận và tình tương thân tương trợ giữa mọi người trong giáo xứ không?

- **Thưa con muốn.**

- Với ý thức và tự do, anh chị em có muốn tận dụng mọi khả năng Chúa ban, để giúp mọi người nhận biết, phụng thờ và yêu mến Chúa, cùng yêu thương nhau không?

- **Thưa con muốn.**

Xin Thiên Chúa hoàn tất việc tốt lành Ngài đã khởi sự nơi anh chị em.

9. *Linh mục quản xứ trao cho từng thành viên Hội đồng Giáo xứ : Kinh Thánh Tân Ước và Bản Quy chế Hội đồng Giáo xứ.*

Hội đồng Giáo xứ trở về chỗ ngồi. Không đọc lời nguyện giáo dân, Thánh lễ diễn tiến như thường lệ. Đại diện các thành viên có thể dâng lễ vật.